

Số: 30/KH-UBND

Tân Thành, ngày 26 tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

Thực hiện Chương trình hành động số 01/CTr-UBND ngày 19/01/2026 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Thực hiện Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phường Tân Thành năm 2026, Quyết định số 4277/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phường Tân Thành năm 2026, Chương trình số 02/CTr-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành về chương trình công tác của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành năm 2026, Ủy ban nhân dân phường xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ NỘI DUNG TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, xây dựng phường Tân Thành phát triển nhanh, bền vững, phấn đấu đạt mức tăng trưởng trên 11%. Tăng cường quản lý quy hoạch, xây dựng, trật tự đô thị, tài nguyên, môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu. Huy động mọi nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ.

Đẩy mạnh thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi mô hình, nâng cao năng xuất, chất lượng và đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực. Chú trọng phát triển các lĩnh vực văn hóa - xã hội đảm bảo đời sống của nhân dân; thực hiện tốt cải cách tư pháp, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung sắp xếp tổ chức bộ máy, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Không ngừng đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả để hoàn thành các chỉ tiêu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

2. Nội dung trọng tâm

- Phát triển kinh tế nhanh và bền vững; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; Xây dựng mô hình tăng trưởng mới, gắn với tập trung thực hiện bốn trụ cột phát triển kinh tế.

- Chủ động, tích cực chuẩn bị, tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện quản lý quy hoạch xây dựng, trật tự xây dựng, hành lang an toàn giao thông đường bộ, đường thủy, vệ sinh môi trường và công tác giải phóng mặt bằng.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các cơ chế, chính sách để thu hút đầu tư; thực hiện các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ.

- Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. củng cố, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh, bảo đảm an toàn xã hội.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

TT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện năm 2026	Giá trị
1	Thu ngân sách nhà nước	10,5 tỷ
2	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	$\geq 11\%$
3	Số doanh nghiệp thành lập; số hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp:	
	- Thành lập mới	140 doanh nghiệp
	- Hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp	65 cơ sở.
4	Tỷ lệ đô thị hóa	$> 75\%$
5	Tỷ lệ người dân giao dịch không dùng tiền mặt	$> 70\%$
6	Thu nhập bình quân đầu người năm 2026 so với năm 2025	$> 15\%$
7	Số lượng hộ nghèo	giảm còn 09 hộ
8	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	100%
9	Trường học có hệ thống nước sạch để uống và nhà vệ sinh tiêu chuẩn	40%
10	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch:	
	- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước qua hệ thống cấp	99,8%

TT	Nội dung chỉ tiêu thực hiện năm 2026	Giá trị
	nước tập trung	
	- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn	95%
11	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	> 99%
12	Công tác tuyển quân	100% (55 tân binh)
13	Phấn đấu phường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”	Đạt

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tập trung lập quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị, quản lý tài nguyên và môi trường

a) Giao phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

- Phối hợp các đơn vị có liên quan rà soát trình tự, thủ tục; tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ngân sách và vốn ngoài ngân sách trên địa bàn phường, đề xuất các giải pháp đôn đốc, nhắc nhở, xử lý các chủ đầu tư thực hiện chậm tiến độ.

- Triển khai thực hiện Quyết định số 4376/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của UBND phường về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2026; tham mưu cơ quan có thẩm quyền thực hiện bổ sung, điều chỉnh nguồn vốn đầu tư theo tiến độ thực hiện dự án; Tăng cường kiểm tra các chủ đầu tư trong việc thực hiện các quy định về quản lý đầu tư, lựa chọn nhà thầu; tiến độ thực hiện; tập trung thanh toán, quyết toán các công trình, dự án xây dựng cơ bản.

- Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026-2030; tham mưu UBND phường quyết định chủ trương đầu tư đối với các công trình, dự án thuộc danh mục đầu tư công trung hạn 2026-2030.

- Tranh thủ nguồn vốn hỗ trợ từ cấp trên để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030. Thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, thống kê, kiểm kê, kiểm soát việc giao đất, sử dụng đất đúng mục đích cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất.

- Công khai, minh bạch việc quản lý, sử dụng đất công, thu hồi đất, giao đất. Rà soát các quỹ đất công để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sử dụng vào mục đích công cộng: công viên cây xanh, điểm tập kết rác, địa điểm sinh hoạt cộng đồng, các trạm cấp nước,...

- Tổ chức thực hiện đo đạc, cắm mốc ranh giới, mốc giới đất công; lập phương án quản lý, sử dụng khai thác hiệu quả quỹ đất công.

- Tập trung thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Cà Mau được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 02366/QĐ-UBND ngày 30/12/2025. Trong đó, ưu tiên thực hiện các giải pháp chống ngập tại khu vực trung tâm đô thị.

- Tham mưu UBND phường xây dựng Kế hoạch “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” năm 2026 trong đó lồng ghép các nội dung hưởng ứng Ngày nước thế giới 22/3, ngày Môi trường Thế giới 5/6

b) Trung tâm công ích phường Tân Thành chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

- Tăng cường công tác quản lý dịch vụ công ích đô thị: cây xanh, quét rác, vớt rác, chiếu sáng, thoát nước. Tiếp tục triển khai thực hiện việc lắp đặt camera phục vụ cho việc giám sát vệ sinh môi trường.

- Tập trung phát triển cơ sở hạ tầng thương mại theo hướng văn minh, hiện đại với đa dạng loại hình, quy mô, đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội.

c) Công an phường chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thường xuyên ra quân lập lại trật tự an toàn giao thông; Lập biên bản xử lý vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa; xử lý nghiêm các trường hợp kinh doanh, mua bán trên vỉa hè, dưới lòng đường, các trường hợp lắp đặt biển hiệu, biển quảng cáo, dù bạt che lấn chiếm vỉa hè, lòng lề đường.

d) Ban Quản lý dự án phường chủ trì, phối hợp các cơ quan đơn vị có liên quan:

- Triển khai thực hiện các dự án, công trình đầu tư xây dựng, đồ án điều chỉnh quy hoạch xây dựng được giao theo đúng trình tự, thủ tục quy định. Đồng thời, có giải pháp nâng cao chất lượng hồ sơ thiết kế, trách nhiệm tư vấn, giám sát, đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, thanh toán khối lượng hoàn thành ngay khi đủ điều kiện. Công trình, dự án đảm bảo hoàn thành đúng thời gian, chất lượng, tiến độ, thực hiện tốt các quy định về an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

- Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công năm 2026 và giai đoạn 2026-2030.

- Thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để bàn giao mặt bằng cho các chủ đầu tư.

đ) Các điểm trường trực thuộc thực hiện công tác vệ sinh môi trường, trồng cây xanh trong khuôn viên trường; đảm bảo an toàn giao thông, mỹ quan đô thị khu vực trước cổng trường, xung quanh hàng rào.

e) Trưởng khóm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Trưởng khóm, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở yêu cầu các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thực hiện nếp sống văn minh đô thị, không xả rác, nước thải ra đường gây ô nhiễm môi trường, không đập phá làm hư hỏng vỉa hè, dãi thoát nước, không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè để kinh doanh, mua bán, đặt bản hiệu, bảng quảng cáo, dù bạt, mái che...; dừng, đậu đỗ xe không đúng nơi quy định.

- Kịp thời phát hiện và phối hợp với các lực lượng xử lý hành vi vi phạm của các hộ kinh doanh vi phạm trật tự đô thị, văn minh đô thị trên địa bàn.

- Thường xuyên tổ chức vận động nhân dân ra quân tổng dọn vệ sinh môi trường trên địa bàn vào ngày thứ 7, chủ nhật hằng tuần.

2. Phát triển kinh tế

a) Thương mại - Dịch vụ:

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 12/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Chương trình số 15-CTr/TU ngày 30/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng mô hình tăng trưởng mới, gắn với tập trung thực hiện bốn trụ cột phát triển kinh tế (về hạ tầng, kinh tế biển, nông nghiệp sạch, dịch vụ - du lịch), hướng đến mục tiêu tăng trưởng 02 con số;

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án phát triển thị trường trong nước gắn cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam. Thực hiện tốt công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo Nghị quyết số 397NQ-CP ngày 05/12/2025 của Chính phủ;

- Đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ và du lịch; Triển khai thực hiện các giải pháp phát triển thương mại điện tử, khai thác hiệu quả các phương thức thanh toán điện tử, các phương tiện, dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt và mô hình chợ 4.0 tại các điểm chợ.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng thương hiệu sản phẩm; quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm công nghiệp và sản phẩm OCOP.

Công an phường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Sắp xếp trật tự mua bán tại các điểm chợ, xử lý dứt điểm các điểm chợ tự phát.

b) Về công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện: Phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp tập trung vào các ngành hàng, sản phẩm có tiềm năng lợi thế trên địa bàn phường; tiếp tục đề nghị tỉnh hỗ trợ thực hiện Đề án “Di dời các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp gây ô nhiễm môi trường nằm trong khu dân cư, đô thị.

c) Nông nghiệp

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện một số nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kết luận số 219-KL/TW ngày 26/11/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị Quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đẩy mạnh phát triển sản xuất các mặt hàng chủ lực như tôm, lúa chất lượng cao, cá chình, cá bống tượng, rau màu.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh về việc phát triển công nghiệp sinh học ngành nông nghiệp đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung theo hướng hiện đại, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. Khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, sinh thái, VietGAP, hữu cơ, công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu. Ưu tiên phát triển các sản phẩm chủ lực, các sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương gắn với công nghệ sinh học, thân thiện môi trường. Đẩy mạnh đổi mới hình thức tổ chức sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị thông qua phát triển kinh tế trang trại, hợp tác xã nông nghiệp và tổ hợp tác. Triển khai có hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

- Đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến ngư, hướng dẫn nông dân ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ vào sản xuất và đời sống, khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư nghiên cứu phát triển, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ. Chủ động thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 21/5/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 26/02/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền đối với việc khai thác nguồn lợi thủy sản có tính hủy diệt trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 496/QĐ-UBND ngày 14/02/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy chế phối hợp liên ngành về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định.

d) Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Công văn số 08030/UBND-NNXD ngày 20/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường công tác tuyên truyền, vận động thực hiện phát triển sản xuất đột phá gắn với kinh tế tập thể. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ; quan tâm, củng cố và phát triển doanh nghiệp tư nhân, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.

đ) Tăng cường công tác thu, chi ngân sách

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện: Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính – ngân

sách nhà nước, bảo đảm thu đúng, thu đủ, thu kịp thời, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, nhất là từ thương mại điện tử, dịch vụ ăn uống, bán lẻ.

- Đề nghị Thuế cơ sở 1 tỉnh Cà Mau thực hiện các giải pháp khai thác tốt các nguồn thu ngân sách trên địa bàn; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thu hồi nợ đọng, nhất là về đất đai và thuế công thương nghiệp ngoài quốc doanh. Đồng thời, triển khai thực hiện tốt các luật về thuế để đảm bảo công bằng trong thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước; khắc phục những khó khăn, hạn chế trong công tác quản lý thu ngân sách; phấn đấu thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu giao.

- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

- + Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị điều hành ngân sách chặt chẽ, hiệu quả. Quản lý chi ngân sách theo kế hoạch, đúng mục đích, tiết kiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của phường, công khai, minh bạch chi ngân sách và các khoản đóng góp của Nhân dân.

- + Chủ động sắp xếp các nhiệm vụ chi; ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, các chính sách an sinh xã hội và điều chỉnh tiền lương; bố trí ngân sách phù hợp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, tập trung ưu tiên một số lĩnh vực trọng điểm, tránh dàn trải, hiệu quả đầu tư thấp.

- + Phối hợp Thuế cơ sở 1 tỉnh Cà Mau, Trưởng các khóm thực hiện thu quỹ phòng chống thiên tai năm 2026 đúng quy định.

3. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

- a) Phòng Văn hóa - xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và chương trình hành động của Phính phủ về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Triển khai hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026-2035.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học năm 2025-2026. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số vào công tác dạy và học gắn với đảm bảo an toàn phòng, chống dịch bệnh. Rà soát, sắp xếp trường lớp, giáo viên, quản lý cơ sở vật chất; Thanh lý tài sản kịp thời đúng quy định; Xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực trong xã hội tham gia đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục; tập trung đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu phát triển và gắn với nhu cầu sử dụng.

- Tham mưu UBND phường ban hành kế hoạch tăng cường trồng cây xanh, vườn hoa, thảm cỏ, đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm các điểm trường học trên địa bàn phường

- Tham mưu đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết chế văn hóa có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo xây dựng tập trung, đồng bộ, trang thiết bị phù hợp, hoàn thiện các thiết chế trung tâm văn hóa.

- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa. Củng cố, nâng cao chất lượng tuyến phố văn minh, tuyến phố không rác, khu dân cư tự quản, tuyến dân cư kiểu mẫu; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện phong trào văn hóa, văn nghệ; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao, thường xuyên tổ chức các phong trào nhằm huy động đông đảo người dân tham gia tập luyện, thi đấu. Bảo vệ và phát huy các giá trị di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn.

- Tham mưu UBND phường phối hợp sở, ngành tỉnh tổ chức triển khai thực hiện chương trình sự kiện “Cà Mau - điểm đến 2026” được UBND tỉnh ban hành tại Chương trình số 004/CTr-UBND ngày 31/12/2025 về việc Cà Mau - Điểm đến năm 2026.

- Tham mưu UBND phường ban hành kế hoạch xử lý hệ thống cáp quang, dây điện của Điện lực và các đơn vị viễn thông tại các tuyến đường giao thông, khu dân cư.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công, chính sách an sinh xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội, người có hoàn cảnh khó khăn (người nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt,...) nhất là dịp lễ, tết.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, gắn với giải quyết việc làm cho lao động, triển khai thực hiện đề án đưa người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Quan tâm chăm sóc và giúp đỡ trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được học tập, vui chơi, hòa nhập cộng đồng.

- Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan: Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn đến người sử dụng lao động, người lao động và nhân dân.

- Chỉ tiêu vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo: Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

- + Đối với người hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 01 ngày lương/người/năm, quỹ vì người nghèo 02 ngày lương/người/năm.

- + Giao các khóm thực hiện vận động thu quỹ đền ơn đáp nghĩa, quỹ vì người nghèo từ các tổ chức, cá nhân trên địa bàn theo phụ lục đính kèm.

- b) Trung tâm công ích phường chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung sau:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước, công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp

cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh và địa phương; quản lý; tiếp tục thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Phát triển thể dục thể thao phù hợp với phương án phát triển phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao sức khỏe, thể lực của nhân dân, xây dựng lối sống và môi trường văn hóa lành mạnh trong các cộng đồng dân cư.

d) Trạm y tế phường Tân Thành, Phòng Văn hóa – xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan: Tiếp tục phát huy động nguồn lực y tế, đảm bảo thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, nhất là việc khám chữa bệnh sử dụng thẻ bảo hiểm y tế; nâng cao chất lượng hoạt động tuyến y tế cơ sở. Quản lý tốt các cơ sở hành nghề y dược tư nhân; tăng cường công tác quản lý, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm và dịch vụ ăn uống; chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh ở người. Đẩy mạnh công tác truyền thông dân số, kế hoạch hoá gia đình chăm sóc sức khỏe sinh sản và đảm bảo cân bằng giới tính khi sinh.

4. Công tác dân tộc, tôn giáo

a) Phòng Văn hóa – xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Triển khai, thực hiện tốt chủ trương, chính sách về dân tộc, hỗ trợ, giúp đỡ nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc. Thường xuyên tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn phường tích cực tăng gia sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, xóa đói giảm nghèo một cách bền vững.

- Triển khai, thực hiện có hiệu quả Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; tạo điều kiện cho các tổ chức tôn giáo tuyên truyền, vận động, thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh, phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước của đồng bào theo đạo. Xây dựng cuộc sống “tốt đời, đẹp đạo” trong tín đồ, chức sắc, nhà tu hành.

b) Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách dân tộc, trọng tâm là chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026-2030.

5. Nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật; đẩy mạnh công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí tiêu cực, lợi ích nhóm; đẩy mạnh cải cách, giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

a) Phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc và các nhóm chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thành công bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

b) Trung tâm phục vụ hành chính công chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt nhiệm vụ cải cách hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện số hóa hồ sơ, hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến đạt tỷ lệ theo quy định.

Nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công, hạn chế hồ sơ giải quyết trễ hạn, góp phần nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân.

Tiếp tục tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú để nâng cao tỷ lệ tham gia của người dân, cơ sở kinh doanh, đẩy mạnh sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại. Tập huấn, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến.

d) Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan

- Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 02/CTr-UBND ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2026 trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần từng bước nâng cao điểm số và thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước, mua sắm và sử dụng tài sản công. Rà soát lại toàn bộ tài sản công, trụ sở làm việc, không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, đề xuất phương án xử lý theo quy định; triển khai thực hiện các văn bản về tổng kiểm kê tài sản và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm kê theo đúng thời gian quy định.

đ) Văn phòng HĐND và UBND phường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 23/01/2026 của UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026; đẩy mạnh, quyết liệt hơn nữa công tác phòng, chống tham nhũng, lãnh phí, tiêu cực với tinh thần “không có vùng cấm, không có ngoại lệ”.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ, kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu kiện đông người, phức tạp, kéo dài, vượt cấp, không để phát sinh “điểm nóng” ảnh hưởng đến an ninh trật tự.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, thực hiện có hiệu quả tiêu chí tiếp cận pháp luật của người dân; đẩy mạnh công tác hòa giải cơ sở; thường xuyên kiểm tra công tác thi hành quyết định xử phạt vi

phạm hành chính trên các lĩnh vực và nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Quan tâm hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, triển khai thực hiện kịp thời các chính sách có liên quan đến các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, Hợp tác xã và người dân được biết.

d) Phòng Văn hóa – xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

- Thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của tỉnh Cà Mau tại Quyết định số 02265/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh. Tiếp tục hoàn thiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp vận hành thông suốt, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

- Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của bộ máy, bảo đảm sự thông suốt; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền 02 cấp. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấm dứt tình trạng né tránh, sợ trách nhiệm.

- Triển khai thực hiện nghiêm Kết luận số 226-KL/TW ngày 11/12/2025 của Ban Bí thư về chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị.

6. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Ban Chỉ huy Quân sự phường, Công an phường, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

- Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội. Đảm bảo an toàn các sự kiện phát triển kinh tế - xã hội quan trọng của địa phương đặc biệt là bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Tiếp tục tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh công tác phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật, các tệ nạn xã hội... Triển khai quyết liệt các biện pháp kiểm chế, giảm thiểu tai nạn giao thông; phòng, chống cháy, nổ trên địa bàn.

- Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân và thế trận lòng dân ngày càng vững chắc, đủ khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng thủ trong tình hình mới. Tập trung xây dựng lực lượng thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên có chất lượng tốt, sẵn sàng chiến đấu; đảm bảo quân số sẵn sàng chiến đấu đạt 100%.

- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh mạng, bảo vệ bí mật Nhà nước.

- Thực hiện tuyển quân, tuyển sinh, huấn luyện, diễn tập chiến đấu phòng thủ đúng quy định, đạt chỉ tiêu giao.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nội dung tại Kế hoạch này và các chỉ tiêu, nhiệm vụ, yêu cầu Bộ chỉ huy quân sự phường, Công an phường, các phòng chuyên môn, Ban, ngành trực thuộc, các khóm tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch đề ra, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường về việc triển khai thực hiện Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Bộ chỉ huy quân sự phường, Công an phường, các phòng chuyên môn, Ban, ngành trực thuộc, các khóm có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, kịp thời, chủ động xử lý những vấn đề phát sinh theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 của phường Tân Thành, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nội dung kế hoạch này (*gửi kèm các phụ lục*)./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- Thuế cơ sở 1 tỉnh Cà Mau;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- TT. Đảng ủy, HĐND phường (b/c);
- CT, PCT UBND phường;
- Bộ chỉ huy quân sự phường;
- Công an phường;
- Các phòng, ban, ngành;
- Các điểm trường trên địa bàn phường;
- Trưởng các khóm;
- Trang thông tin điện tử phường;
- CVĐT (A.12/2)
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Minh Tân

PHỤ LỤC 1

Bảng chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026
của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành)

TT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu phường giao năm 2026
1	Thu ngân sách nhà nước	tỷ	10,5
2	Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn	%	≥11
3	Số doanh nghiệp thành lập; số hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp:		
	- Thành lập mới	Doanh nghiệp	140
	- Hộ cá thể phát triển lên doanh nghiệp	cơ sở	65
4	Tỷ lệ đô thị hóa	%	> 75
5	Tỷ lệ người dân giao dịch không dùng tiền mặt	%	> 70
6	Thu nhập bình quân đầu người năm 2026 so với năm 2025	%	> 15
7	Số lượng hộ nghèo	hộ	giảm còn 09 hộ
8	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	%	> 96
9	Trường học có hệ thống nước sạch để uống và nhà vệ sinh tiêu chuẩn	%	40
10	Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch:		
	- Tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước qua hệ thống cấp nước tập trung	%	99,80
	- Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn	%	95
11	Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt	%	> 99
12	Công tác tuyển quân	Tân binh	55 Tân binh
13	Phấn đấu phường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”		Đạt

PHỤ LỤC 2

Chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp - thủy sản năm 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026
của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành)

STT	DANH MỤC	Đơn vị tính	Chỉ tiêu tỉnh giao năm 2026	Chỉ tiêu phường giao năm 2026
A	NÔNG NGHIỆP			
I	Trồng trọt			
1	Cây lúa			
	- Diện tích canh tác	ha	348	348
	- Diện tích gieo trồng	ha	683	683
	- Năng suất gieo trồng	Tấn/ha		
	- Sản lượng lương thực	Tấn	3.503	3.503
	* Cơ cấu vụ mùa			
	- Diện tích lúa Hè thu	ha	335	335
	- Diện tích lúa vụ Đông xuân	ha	335	335
	- Diện tích lúa - tằm	ha	13	13
2	Diện tích cây dừa	ha		90
II	Chăn nuôi			
1	Đàn heo	Con	830	830
2	Đàn gia cầm	Con	50.000	50.000
B	THỦY SẢN			
I	Diện tích thả tôm nuôi	ha	1.893	1.893
	Tổng sản lượng thủy sản	Tấn	10.195	10.197
	<i>Trong đó: Tổng sản lượng tôm nuôi</i>		1.434	1.434
1	- Diện tích nuôi công nghiệp	ha	30	30
	+ <i>Trong đó: Diện tích tôm siêu thâm canh</i>	ha	26	26
	<i>Diện tích tôm thâm canh truyền thống</i>	ha	4	4
	- Năng suất bình quân	Tấn/ha		18,4
2	- Diện tích thả nuôi tôm quảng canh	ha		
	- Năng suất bình quân	Tấn/ha		
3	- Diện tích thả nuôi tôm nuôi quảng canh cải tiến	ha	1.860	1.863
	- Năng suất bình quân	Tấn/ha		0,5
II	Diện tích nuôi cá hồ ao	ha		696,5
	- Năng suất bình quân	Tấn/ha		3,5
	- Sản lượng nuôi cá hồ ao	Tấn		2.438
III	Sản lượng thủy sản khác	Tấn		6.325

PHỤ LỤC 3
Chỉ tiêu sản xuất nông nghiệp và chăn nuôi năm 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026
của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành)

Số thứ tự	Tên đơn vị	Diện tích (ha)		Năng suất (Tấn/ha)		Sản lượng (Tấn)	Cơ cấu vụ mùa (ha)			Tổng đàn heo (con)	Tổng đàn gia cầm (con)	Diện tích cây dừa (ha)	Rau màu các loại (ha)
		Canh tác	Gieo trồng	Canh tác	Gieo trồng		Hè thu	Lúa tôm	Đông xuân				
1	Khóm 1											10	
2	Khóm 2											10	12
3	Khóm 3											10	24
4	Khóm 4	125	250	10,2	5,1	1.275	125	0	125	50	2.000	10	22
5	Khóm 5	153	306	10,4	5,2	1.591	153	0	153	100	8.000	8	33
6	Khóm 6											10	12
7	Khóm 7	8	10	10,4	5,2	52	2	6	2	150	8.000	6	7
8	Khóm 8	39	76	10	5	380	37	2	37	80	8.000	6	4
9	Khóm 9	20	38	10	5	190	18	2	18	200	8.000	10	7
10	Khóm 10	2	2	5	5	10		2		100	8.000	6	3
11	Khóm Bình Định	1	1	5	5	5		1		150	8.000	4	3
Cộng		348	683	10,066	5,13	3.503	335	13	335	830	50.000	90	127

PHỤ LỤC 4
Chỉ tiêu sản xuất nuôi trồng thủy sản năm 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026
của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành)

TT	ĐƠN VỊ	Tổng diện tích NTTS (ha)	Chỉ tiêu phát triển ngành hàng tôm					Diện tích nuôi cá (ha)	Năng suất (Tấn/ha/năm)				Tổng sản lượng thủy sản (tấn)	Tổng sản lượng tôm nuôi (tấn)	Sản lượng (Tấn/năm)					Ghi chú
			Diện tích nuôi tôm (ha)	Diện tích nuôi siêu thâm canh (ha)	Diện tích nuôi thâm canh (ha)	Diện tích nuôi tôm quảng canh cải tiến (ha)	Tôm thâm canh		Tôm siêu thâm canh	Tôm quảng canh cải tiến	Cá hồ ao	Tôm thâm canh			Tôm siêu thâm canh	Tôm quảng canh cải tiến	Cá ao hồ	Thủy sản khác		
TOÀN PHƯỜNG		2.590	1.893	26	4	1.863	697					10.197	1.434	16	486	932	2.438	6.325		
01	Khóm 2	134					134				3,5	792					470	322		
02	Khóm 3	79					79				3,5	467					277	190		
03	Khóm 4	131	66			66	65			0,5	3,5	586	33			33	226	327		
04	Khóm 5	154	40			40	114			0,5	3,5	789	20			20	399	370		
05	Khóm 6	72					72				3,5	425					252	173		
06	Khóm 7	195	139			139	56			0,5	3,5	754	70			70	196	488		
07	Khóm 8	88	56	2		54	32		17	0,5	3,5	384	61		34	27	112	211		
08	Khóm 9	740	652	3		649	88		19	0,5	3,5	2.540	382		57	325	308	1.850		
09	Khóm 10	313	297	5		292	16		19	0,5	3,5	1.048	241		95	146	56	751		

TT	ĐƠN VỊ	Tổng diện tích NTTS (ha)	Chỉ tiêu phát triển ngành hàng tôm				Diện tích nuôi cá (ha)	NĂng suất (Tấn/ha/năm)				Tổng sản lượng thủy sản (tấn)	Tổng sản lượng tôm nuôi (tấn)	Sản lượng (Tấn/năm)					Ghi chú
			Diện tích nuôi tôm (ha)	Diện tích nuôi siêu thâm canh (ha)	Diện tích nuôi thâm canh (ha)	Diện tích nuôi tôm quảng canh cải tiến (ha)		Tôm thâm canh	Tôm siêu thâm canh	Tôm quảng canh cải tiến	Cá hồ ao			Tôm thâm canh	Tôm siêu thâm canh	Tôm quảng canh cải tiến	Cá ao hồ	Thủy sản khác	
10	Khóm 11	27	27	2	1	24		4	18	0,5		114	52	4	36	12		62	
11	Khóm 12	22	22	2		20			18	0,5		101	46		36	10		55	
12	Khóm 13	50	50	3	3	44		4	19	0,5		211	91	12	57	22		120	
13	Khóm 14	60	50			50	10			0,5	3,5	204	25			25	35	144	
14	Khóm 15	15					15				3,5	91					53	38	
15	Khóm Bình Định	289	275	9		266	14		19	0,5	3,5	1.047	304		171	133	49	694	
16	Khóm Cây Trâm	129	128			128	1			0,5	3,5	378	64			64	4	310	
17	Khóm Cây Trâm A	92	91			91	1			0,5	3,5	267	46			46	2	220	

PHỤ LỤC 5

Tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026 của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành

ĐVT: triệu đồng

TT	Nguồn vốn	Kế hoạch vốn năm 2026	Giải ngân theo từng Quý							
			Quý I		Quý II		Quý III		Quý IV	
			Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)	Giải ngân	Tỷ lệ (%)
1	Vốn ngân sách địa phương (bao gồm nguồn xổ số kiến thiết do ngân sách tỉnh hỗ trợ)	25.000	6.250	25%	6.250	25%	6.250	25%	6.250	25%

PHỤ LỤC 6**Chỉ tiêu xây dựng đời sống văn hóa - thể thao năm 2026**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026
của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành)

TT	Đơn vị	Tổng số hộ dân	CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2026				
			Tổng số hộ đạt gia đình văn hóa	Tổng số hộ đạt gia đình thể thao	Tuyên phổ văn minh	Khu dân cư tự quản	Khóm văn hóa
1	Khóm 01	418	400	228	theo chỉ tiêu tỉnh giao	theo chỉ tiêu tỉnh giao	1
2	Khóm 02	335	321	178			1
3	Khóm 03	214	196	121			1
4	Khóm 04	474	433	275			1
5	Khóm 05	327	318	186			1
6	Khóm 06	309	301	176			1
7	Khóm 07	350	321	192			1
8	Khóm 08	194	189	118			1
9	Khóm 09	611	599	328			1
10	Khóm 10	364	361	207			1
11	Khóm 11	861	826	457			1
12	Khóm 12	670	659	356			1
13	Khóm 13	712	709	381			1
14	Khóm 14	620	581	329			1
15	Khóm 15	738	735	387			1
16	Khóm 16	521	512	286			1
17	Khóm 17	697	683	367			1
18	Khóm 18	956	937	492			1
19	Khóm 19	969	944	511			1
20	Khóm 20	656	645	347			1
21	Khóm 21	396	392	226			1
22	Khóm 22	436	423	240			1
23	Khóm 23	316	313	182			1
24	Khóm 24	283	282	172			1
25	Khóm 25	340	335	195			1
26	Khóm 26	512	496	276			1
27	Khóm 27	395	384	221			1
28	Khóm 28	243	232	145			1
29	Khóm 29	205	199	70			1

TT	Đơn vị	Tổng số hộ dân	CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2026				
			Tổng số hộ đạt gia đình văn hóa	Tổng số hộ đạt gia đình thể thao	Tuyến phố văn minh	Khu dân cư tự quản	Khóm văn hóa
30	Khóm 30	298	286	172			1
31	Khóm 31	403	376	222			1
32	Khóm 32	317	289	180			1
33	Khóm Cây Trâm	372	351	205			1
34	Khóm Cây Trâm A	317	295	178			1
35	Khóm Bình Định	427	398	234			1
	Tổng cộng	16.256	15.721	8.840			35

PHỤ LỤC 7
Kế hoạch dân số, lao động và xã hội năm 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026
của Ủy ban nhân dân phường Tân Thành)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Ghi chú
1	Dân số			
	- Dân số	Người	Theo chỉ tiêu tính giao	
	- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	Theo chỉ tiêu tính giao	
2	Giải quyết việc làm	Người	Theo chỉ tiêu tính giao	
3	Dạy nghề cho lao động	Người		
4	Tỷ lệ lao động xã hội qua đào tạo (không kể truyền nghề)	%	68,00	
5	Hộ nghèo giảm còn	hộ	giảm còn 09 hộ nghèo	
6	Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm y tế	%	100%	Được UBND tỉnh công nhận là phường an toàn khu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ
	- Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc	%	97,30	
	- Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm xã hội tự nguyện	%	6,50	
	- Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm thất nghiệp	%	94	

PHỤ LỤC 8
Chỉ tiêu sự nghiệp y tế năm 2026

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch UBND phường Tân Thành)

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Ghi chú
1	Tiêm chủng mở rộng			
	- Tỷ lệ tiêm chủng miễn dịch đầy đủ	%	92,77	
2	Cơ sở	Cơ sở	1	
	- Bệnh viện đa khoa thành phố	Cơ sở		
	- Phòng khám khu vực	Cơ sở		
	- Trạm y tế xã, phường	Cơ sở	1	
3	Giường bệnh	Giường	37	
	- Phòng khám khu vực	Giường	20	
	- Trạm y tế xã, phường	Giường	17	
4	Số y bác sỹ + DS đại học, DSTH, CBNV	Người	35	
5	Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế xã trong năm	Phường	1	
6	Bình quân số bác sỹ, DS, Đại học/vạn dân	Bác sĩ	0.44	
	- Tỷ lệ Bác sĩ/vạn dân		0.60	
	- Tỷ lệ Dược sĩ/vạn dân		0.12	
	- Tỷ lệ Đại học/vạn dân		0.60	
7	Tỷ lệ xã có bác sĩ phục vụ	%	100	
8	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	18,42	Tính theo tỷ lệ chương trình mục tiêu y tế quốc gia theo QĐ Số: 1300/QĐ-BYT
9	Tỷ lệ hộ dân có cầu tiêu hợp vệ sinh	%	100	
	Trong đó ở nông thôn	%	100	
10	Số người áp dụng các biện pháp kế hoạch hóa gia đình	Cặp vợ chồng	13.191	

PHỤ LỤC 9
SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO NĂM 2026
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026
của Chủ tịch UBND phường Tân Thành)

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025 - 2026	Ghi chú
<u>A. GIÁO DỤC</u>			
<i>I. Số học sinh có mặt đầu năm học</i>	Học sinh	<u>16.401</u>	
1. Nhà trẻ - Mẫu giáo	Học sinh	2.905	
2. Phổ thông	Học sinh	13.496	
-Tiểu học	Học sinh	7.370	
-Trung học cơ sở	Học sinh	6.126	
-Phổ thông trung học	Học sinh		
+Trong đó học sinh các trường bán công	Học sinh		
4. Bổ túc văn hóa	Học viên		
5. Phổ cập GD tiểu học - chống mù chữ	Học viên		
6. Phổ cập GD trung học cơ sở	Học viên		
<i>II. Số giáo viên có mặt đầu năm học</i>	Giáo viên	<u>792</u>	
1. Nhà trẻ	Giáo viên	43	
2. Mẫu giáo	Giáo viên	182	
3. Phổ thông	Giáo viên	567	
-Tiểu học	Giáo viên	320	
-Trung học cơ sở	Giáo viên	247	
-Phổ thông trung học	Giáo viên		
<u>B. ĐÀO TẠO</u>			
<i>Số tuyển mới</i>	Học viên		
-Đại học và cao đẳng	Học viên		
-Trung học chuyên nghiệp	Học viên		
- Dạy nghề	Lao động		
<u>C. CƠ SỞ HẠ TẦNG</u>			
1. Tổng số điểm trường	Điểm trường	<u>27</u>	
-Mẫu giáo	Điểm trường	12	
-Tiểu học	Điểm trường	11	
-Trung học cơ sở	Điểm trường	4	
-Trung học phổ thông	Điểm trường		
2. Số điểm trường đạt chuẩn quốc gia	Điểm trường	18	
3. Số điểm trường có thư viện	Điểm trường	18	
4. Số điểm trường có khu vệ sinh, nước sạch sinh hoạt	Điểm trường	27	
5. Tổng số phòng học	Phòng	346	
Trong đó :			
-Số phòng được xây dựng kiên cố	Phòng	305	
-Số phòng được xây dựng bán kiên cố	Phòng	41	

PHỤ LỤC 10
SỰ NGHIỆP VĂN HÓA
THÔNG TIN - TRUYỀN THÔNG NĂM 2026

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026
của Chủ tịch UBND phường Tân Thành)*

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Ghi chú
A	1	2	3
<u>I. Thông tin tuyên truyền:</u>			
1. Số đội thông tin	Đội		
2. Phóng thanh cổ động			
-Tổng số buổi	Buổi	2	
-Lượt người nghe	1.000 Lượt	3.000	
-Phát hành tài liệu tuyên truyền	1.000 Tờ		
3. Cổ động trực quan			
-Panô + hộp đèn	1.000 m ²	1.200	
-Băng Rol	tấm	60	
-Cờ phướn	Lượt	7	
4. Triển lãm			
-Số cuộc	Cuộc		
-Số buổi	Buổi		
-Hiện vật, tranh, ảnh, sách báo	Tờ		
-Lượt người xem	1.000 Lượt		
<u>II. Văn nghệ quần chúng và sân khấu Chuyên nghiệp</u>			
1. Văn nghệ quần chúng			
-Xây dựng chương trình	C/trình	1	
-Biểu diễn phục vụ	Xuất	1	
-Lượt người xem	1.000 Lượt	1.000	
-Tổ chức hội thi, liên hoan văn nghệ	Cuộc		
-Tham gia hội thi, liên hoan	%	100	
2. Sân khấu chuyên nghiệp:			
-Biểu diễn	Xuất		
-Lượt người xem	1.000 Lượt		
<u>III. Hoạt động thư viện</u>			
1-Thư viện	Nhà		
2-Phòng đọc	Phòng		
3-Số lượng đọc giả	1.000 Lượt		
4-Lượt sách phục vụ	Cuốn		
5-Số loại báo, tạp chí	Tờ		
6-Luân chuyển sách	Cuốn		
<u>IV. Hoạt động thể thao</u>			
1-Tổ chức giải	Giải	4	

CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026	Ghi chú
2-Số đội tham gia giải cấp phường	Đội	120	
3- Số VĐV tham gia cấp phường	VĐV	2.400	
4- Số giải thể thao tham gia cấp tỉnh	%	100	
5-Số đội tham gia giải cấp Tỉnh	Đội	6	
6- Số VĐV tham gia cấp Tỉnh	VĐV	306	
7-Gia đình thể thao	Gia đình	tiêu tỉnh giao	
<u>V. Xây dựng đời sống văn hóa</u>			
1- Khóm đạt chuẩn văn hóa	Ấp, khóm	Theo chỉ tiêu tỉnh giao	
2-Gia đình đạt chuẩn văn hóa	Gia đình		
3-Tuyến phố văn minh	Tuyến		
4-Khu dân cư tự quản	Khu		

PHỤ LỤC 11
Chi tiêu giao thu quỹ đền ơn đáp nghĩa
quỹ vì người nghèo

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 26/02/2026 của Chủ tịch UBND phường Tân Thành)

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2026 (đồng)	
		Quỹ đền ơn đáp nghĩa	Quỹ vì người nghèo
1	Khóm 1	10.000.000	5.000.000
2	Khóm 2	10.000.000	5.000.000
3	Khóm 3	10.000.000	5.000.000
4	Khóm 4	10.000.000	5.000.000
5	Khóm 5	5.000.000	5.000.000
6	Khóm 6	10.000.000	5.000.000
7	Khóm 7	5.000.000	5.000.000
8	Khóm 8	5.000.000	5.000.000
9	Khóm 9	5.000.000	5.000.000
10	Khóm 10	5.000.000	5.000.000
11	Khóm 11	10.000.000	5.000.000
12	Khóm 12	10.000.000	5.000.000
13	Khóm 13	10.000.000	5.000.000
14	Khóm 14	5.000.000	5.000.000
15	Khóm 15	10.000.000	5.000.000
16	Khóm 16	10.000.000	5.000.000
17	Khóm 17	10.000.000	5.000.000
18	Khóm 18	10.000.000	10.000.000
19	Khóm 19	10.000.000	10.000.000
20	Khóm 20	10.000.000	10.000.000
21	Khóm 21	10.000.000	10.000.000
22	Khóm 22	10.000.000	10.000.000
23	Khóm 23	10.000.000	10.000.000
24	Khóm 24	10.000.000	10.000.000
25	Khóm 25	10.000.000	10.000.000
26	Khóm 26	10.000.000	10.000.000
27	Khóm 27	10.000.000	10.000.000
28	Khóm 28	10.000.000	10.000.000
29	Khóm 29	10.000.000	10.000.000

TT	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2026 (đồng)	
		Quỹ đền ơn đáp nghĩa	Quỹ vì người nghèo
30	Khóm 30	10.000.000	10.000.000
31	Khóm 31	10.000.000	10.000.000
32	Khóm 32	10.000.000	10.000.000
33	Khóm 33	5.000.000	5.000.000
34	Khóm 34	10.000.000	5.000.000
35	Khóm 35	10.000.000	5.000.000
Tổng		315.000.000	250.000.000